

Bản án số: 57/2026/HS-ST
Ngày: 22/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Phúc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Kim Thủy và ông Lê Phi Long

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thế Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2026/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2026/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Tuấn D**; sinh ngày 10/5/1997; nơi cư trú: tổ B, khu E, phường V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: nguyên cán bộ ngân hàng V - Chi nhánh C; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân H và bà Vũ Minh N; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc T; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 31/10/2025, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2024, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đầu thú ngày 17/10/2024, hiện đang chấp hành án tại Trại giam T3, có mặt.

- Người làm chứng: anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Đức H1, bà Đinh Thùy N1, chị Nguyễn Thị Ngọc T, anh Hà Mạnh T1, anh Nguyễn Nhật N2, anh Nguyễn Thế D1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tuấn D cần tiền đánh bạc, nên đã lừa đảo chiếm đoạt 4.999.999.996 đồng của anh Đ. D đã sử dụng phần lớn số tiền này vào việc đánh bài P được thua bằng tiền trên phần mềm WPT Global mà Dương tải về từ A trên điện thoại di động, cụ thể như sau:

D đăng nhập vào trang web đánh bạc bằng tài khoản “G1Price”, mật khẩu là “Halong@2” (Dương thường đăng nhập bằng FaceID, không nhập mật khẩu), được cài đặt trên điện thoại di động Iphone 14 Pro màu tím của D. Sau đó, D thực hiện

nạp tiền vào tài khoản “G1Price”, bằng cách chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng của D (số D- ngân hàng B1 và số A- ngân hàng V1) đến số tài khoản ngân hàng được hiển thị trên ứng dụng (số tài khoản 8863369595- ngân hàng B1 mang tên Nguyễn Nhật N2; 882257420 - ngân hàng B1 mang tên Nguyễn Hữu L; 16983401 - ngân hàng A mang tên Nguyễn Hữu L; 4584227 - ngân hàng A mang tên Nguyễn Thế D1). Sau khi nạp tiền, hệ thống tự quy đổi theo tỷ giá thời điểm nạp tiền, chuyển sang đô la Mỹ (USD) hiển thị trên tài khoản “G1Price”.

Sau khi có tiền trong tài khoản, D1 vào các phòng trên trang web (mỗi phòng có mức đặt cược khác nhau) để đánh bạc Poker với những người chơi khác. Hình thức đánh bạc P là sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá chia cho những người đánh bạc trong phòng. Mỗi phòng chơi tối thiểu là 2 người, tối đa 09 người. Ứng dụng phần mềm sẽ tự động chia 04 lượt bài cho người chơi, cụ thể: đầu tiên mỗi người chơi được chia 2 lá bài (bài tẩy), sau đó sẽ có 5 lá bài chung được chia làm 3 đợt và lật trên bàn người chơi P (đợt 1: 3 lá; đợt 2: 1 lá; đợt 3: 1 lá), các vòng lượt chia bài này gọi chung là vòng đặt cược tiền (dưới dạng chip), qua đó người chơi sẽ tiến hành bỏ bài, cược, tố... Người được nhận lá bài đầu tiên là người đặt cược tiền, những người còn lại có quyền theo hoặc bỏ bài không chơi nữa. Người theo muốn gây áp lực cho đối phương, sẽ bỏ ra số tiền (chip) cao hơn (gọi là tố); ở mỗi vòng đặt cược, số chip được gom để giữa bàn, bất cứ ai thắng sẽ được lấy số tiền (chip) này. Khi đặt hết chip mà vẫn có người theo, thì người chơi chỉ có thể ngồi xem tiếp cho đến khi vòng cuối cùng kết thúc, mọi người trình bài phân định thắng thua, nếu người chơi có bài mạnh nhất thắng, sẽ được hưởng số tiền chip tại vòng đặt cược, còn tiền chip đặt của các vòng sau đó, sẽ thuộc về người nào có bài mạnh sau người chơi có bài mạnh nhất. Người chơi kết hợp 02 lá bài trên tay của mình với 5 lá bài chung để tạo ra 01 bài mạnh nhất và trình bài để phân biệt thắng thua. Bài có 5 lá đồng chất từ 10 đến Át gọi là “Thùng phá sảnh”; Bài có 05 lá bất kỳ đồng chất thì gọi là “Sảnh đồng chất”; B có 4 lá giống nhau gọi là “Tứ quý”; Bài có 01 bộ 3 lá cùng 1 bộ đôi thì được gọi là “Củ lũ”; B có 5 lá cùng đồng 1 chất với nhau, gọi là “Đồng chất”; Bài có 01 bộ 5 lá liên tiếp không phân biệt chất thì gọi là “Sảnh”.... Bài mạnh được phân chia theo thứ tự từ cao xuống thấp như sau: “Thùng phá sảnh” -> “Sảnh đồng chất”-> “Tứ quý” -> “Củ lũ” -> “Đồng chất” -> “Sảnh”,... Ai giữ bài mạnh nhất là người thắng. Trong quá trình đánh bạc, D1 có thắng bạc vài lần và tiếp tục sử dụng số tiền thắng bạc để đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định, từ ngày 08/10/2024 đến ngày 12/10/2024, tại phường Q, tỉnh Quảng Ninh, D1 đã 35 lần nạp tiền để đánh bạc với tổng số tiền là 5.430.000.000 đồng, dưới hình thức chơi bài Poker được thua bằng tiền, trên ứng dụng WPT Global, được cài đặt trong điện thoại di động Iphone 14 Pro của D1, cụ thể như sau:

- Lần 1: Dương nạp 2014.3 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+2014.3”), tương đương 50.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng A số 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 10 giờ 32 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 10 giờ 31 phút 36 giây ngày 08/10/2024.

- Lần 2: Dương nạp 2014.3 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+2014.3”), tương đương 50.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 của D1 chuyển đến tài

khoản ngân hàng B1 số 8863369595 của Nguyễn Nhật N2. Thời gian nạp tiền là 10 giờ 33 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 10 giờ 33 phút 12 giây ngày 08/10/2024.

- Lần 3: Dương nạp 2014.3 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+2014.3”), tương đương 50.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 10 giờ 35 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 10 giờ 33 phút 56 giây ngày 08/10/2024.

- Lần 4: Dương nạp 2014.3 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+2014.3”), tương đương 50.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 18 giờ 13 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 18 giờ 12 phút 20 giây ngày 08/10/2024.

- Lần 5: Dương nạp 4028.61 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+4028.61”), tương đương 100.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 18 giờ 14 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 18 giờ 13 phút 10 giây ngày 08/10/2024.

- Lần 6: Dương nạp 4028.61USD (trong ứng dụng hiển thị là “+4028.61”), tương đương 100.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 18 giờ 14 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 18 giờ 13 phút 50 giây ngày 08/10/2024.

- Lần 7: Dương nạp 9995.53 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+9995.53”), tương đương 250.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng H3 (M1) số: 0500.1013.555678 của vợ D1 là Nguyễn Thị Ngọc T đến tài khoản ngân hàng A số: 5566.89896 mang tên “Vu Van Vien”. Thời gian nạp tiền là 20 giờ 01 phút ngày 08/10/2024 (tài khoản ngân hàng MSB của Nguyễn Thị Ngọc T không hiển thị thời gian chuyển tiền).

- Lần 8: Dương nạp 9995.45 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+9995.45”) tương đương 250.000.000 đồng, thời gian nạp tiền là 20 giờ 01 phút ngày 08/10/2024. (D1 không nhớ đã chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng nào)

- Lần 9: Dương nạp 7996.16 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+7996.16”) tương đương 200.000.000 đồng; thời gian nạp tiền là 20 giờ 02 phút ngày 08/10/2024. (D1 không nhớ đã chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng nào).

- Lần 10: Dương nạp 6042.92 USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”) tương đương 150.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 23 giờ 10 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 23 giờ 09 phút 33 giây ngày 08/10/2024.

- Lần 11: Dương nạp 4028.61 USD, (trong ứng dụng hiển thị là “+4028.61”) tương đương 100.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 23 giờ 31 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 01 giờ 06 phút 16 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 12: Dương nạp 6042.92 USD, (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”) tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 23 giờ 55 phút ngày 08/10/2024; thời gian chuyển tiền là 01 giờ 13 phút 29 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 13: Dương nạp 6042.92USD, (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 01 giờ 01 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 01 giờ 27 phút 31 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 14: Dương nạp 6042.92USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của Hoàng Tuấn D đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 01 giờ 02 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 01 giờ 27 phút 36 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 15: Dương nạp 6042.92USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng; từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 01 giờ 02 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 01 giờ 27 phút 42 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 16: Dương nạp 3222.89USD (trong ứng dụng hiển thị là “+3222.89”), tương đương 80.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 01 giờ 05 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 01 giờ 27 phút 57 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 17: Dương nạp 6042.92USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 4584227 của Nguyễn Thế D1. Thời gian nạp tiền là 02 giờ 25 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 02 giờ 24 phút 50 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 18: Dương nạp 6042.92USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 16983401 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 02 giờ 26 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 02 giờ 25 phút 51 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 19: Dương nạp 6042.92USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 16983401 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 02 giờ 28 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 02 giờ 27 phút 59 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 20: Dương nạp 6042.92USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 16983401 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 02 giờ 29 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 02 giờ 28 phút 37 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 21: Dương nạp 6042.92USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6042.92”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng V1 số: 10087.996.2457 của D1 đến tài khoản ngân hàng A số: 16983401 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 02 giờ 30 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 02 giờ 30 phút 27 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 22: Dương nạp 6039.86USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6039.86”), tương đương 150.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 12 giờ 30 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 12 giờ 03 phút 53 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 23: Dương nạp 6039.86USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6039.86”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 12 giờ 05 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 12 giờ 04 phút 26 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 24: Dương nạp 6039.86USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6039.86”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 12 giờ 05 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 12 giờ 05 phút 02 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 25: Dương nạp 6039.86USD (trong ứng dụng hiển thị là “+6039.86”), tương đương 150.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 12 giờ 10 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển là 12 giờ 05 phút 44 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 26: Dương nạp 9993.82USD (trong ứng dụng hiển thị là “+9993.82”), tương đương 250.000.000 đồng; Thời gian nạp tiền là 12 giờ 25 phút ngày 09/10/2024. (D1 không nhớ đã chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng nào).

- Lần 27: Dương nạp 5854.96USD trong ứng dụng hiển thị là “+5854.96”), tương đương 150.000.000đồng; Thời gian nạp tiền là 12 giờ 27 phút ngày 09/10/2024. (D1 không nhớ đã chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng nào);

- Lần 28: Dương nạp 8053.15USD (trong ứng dụng hiển thị là “+8053.15”), tương đương 200.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8863.369.595 của Nguyễn Nhật N2. Thời gian nạp tiền là 21 giờ 30 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 21 giờ 30 phút 32 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 29: Dương nạp 8053.15USD (trong ứng dụng hiển thị là “+8053.15”), tương đương 200.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8863.369.595 của Nguyễn Nhật N2. Thời gian nạp tiền là 21 giờ 32 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 21 giờ 31 phút 04 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 30: Dương nạp 8053.15USD (trong ứng dụng hiển thị là “+8053.15”), tương đương 200.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian

nạp tiền là 22 giờ 23 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển là 22 giờ 22 phút 46 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 31: Dương nạp 8053.15USD (trong ứng dụng hiển thị là “+8053.15”), tương đương 200.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 22 giờ 23 phút ngày 09/10/2024; thời gian chuyển tiền là 22 giờ 23 phút 18 giây ngày 09/10/2024.

- Lần 32: Dương nạp 10062.84USD (trong ứng dụng hiển thị là “+10062.84”), tương đương 250.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 16 giờ 06 phút ngày 10/10/2024; thời gian chuyển tiền là 16 giờ 04 phút 26 giây ngày 10/10/2024.

- Lần 33: Dương nạp 10062.84USD (trong ứng dụng hiển thị là “+10062.84”), tương đương 250.000.00 đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 16 giờ 06 phút ngày 10/10/2024; thời gian chuyển tiền là 16 giờ 05 phút 10 giây ngày 10/10/2024.

- Lần 34: Dương nạp 4025.13USD (trong ứng dụng hiển thị là “+4025.13”), tương đương 100.000.000đồng từ tài khoản ngân hàng B1 số: 4401030797 của D1 chuyển đến tài khoản ngân hàng B1 số: 8822257420 của Nguyễn Hữu L. Thời gian nạp tiền là 16 giờ 06 phút ngày 10/10/2024; thời gian chuyển tiền là 16 giờ 05 phút 53 giây ngày 10/10/2024.

- Lần 35: Dương nạp 9996.52USD (trong ứng dụng hiển thị “+9996.52”), tương đương 250.000.000đồng (D1 không nhớ đã chuyển tiền đánh bạc từ tài khoản ngân hàng nào). Thời gian nạp tiền là 22 giờ 38 phút ngày 11/10/2024).

Kiểm tra đối chiếu tài khoản số 4401030797 ngân hàng B1 của Hoàng Tuấn D có nhận được tiền từ tài khoản 19028117151029 ngân hàng T4, chủ tài khoản Hà Mạnh T1 và từ tài khoản 5555505081997 ngân hàng MB, chủ tài khoản là anh Trương Minh Đ1 (D xác nhận là tiền thắng bạc chuyển đến);

Anh Nguyễn Thế D1, Nguyễn Nhật N2, Hà Mạnh T1 khai: sang khu vực thành phố B tỉnh Svay Rieng, nước Campuchia làm thuê cho công ty có chủ là người Trung Quốc, nhiệm vụ là nhận tiền chuyển đến và chuyển tiền đến các tài khoản ngân hàng khác theo chỉ đạo của công ty, được trả lương hàng tháng không cố định. Anh D1 làm việc bắt đầu từ tháng 03/2024 cho Công ty có ông chủ là A X, còn anh N2 từ tháng 11/2024 cho Công ty có ông chủ tên là A M. Anh N2, anh D1 và anh T1 không nhớ rõ tài khoản chuyển tiền đến, đi là của ai ở đâu, nhận, chuyển để làm gì.

Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. D giao nộp 01 điện thoại iphone 14 Pro màu tím. D khai: nếu số tiền tương ứng ở dòng “Tiền vào bàn” (có dấu (-) trước số tiền, so với số tiền tương ứng ở dòng “Tiền rời bàn”, có dấu (+) trước số tiền không thay đổi, tức là D chỉ vào xem chứ không đánh bạc. Nếu số tiền rời bàn lớn hơn số tiền vào bàn, tức là D đã thắng bạc; nếu thấp hơn thì có thể D thua bạc hoặc nhà cái trừ chi phí khi vào phòng G (số tiền nhỏ). Từ đó có thể tính ra số tiền D đánh bạc trong từng phòng Game. Trước ngày 08/10/2024, D có đăng nhập vào tài khoản trên ứng dụng WPT Global, nhưng do thời gian đã lâu nên D không nhớ cụ thể.

Bản cáo trạng số 96/CT-VKSQN-P2 ngày 29/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận bị truy tố, xét xử về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, không oan và cũng thừa nhận bị cáo đã thực hiện những hành vi như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã nêu.

Những người làm chứng: anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Đức H1, bà Đinh Thùy N1, chị Nguyễn Thị Ngọc T, anh Hà Mạnh T1, anh Nguyễn Nhật N2, anh Nguyễn Thế D1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Tuấn D.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn D phạm tội: “Đánh bạc”; áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn D từ 3 năm 06 tháng tù đến 4 năm tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp với Bản án số 112/2026/HS-PT ngày 02/02/2026 của Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt cho cả hai Bản án là 15 năm 06 tháng tù đến 16 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2024. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Ninh.

Lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Tuấn D xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Tuấn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã nêu, bị cáo khẳng định lời khai nhận của mình trong quá trình điều tra là đúng sự thật, khách quan và thừa nhận bị truy tố, xét xử về tội danh đã nêu và viện dẫn theo cáo trạng, luận tội là đúng người, đúng tội, không oan.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với

các giao dịch chuyển tiền, biên bản làm việc kiểm tra điện thoại di động của Hoàng Tuấn D và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, do đó đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 08/10/2024 đến ngày 11/10/2024, tại phường Q, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Tuấn D đã 35 lần đánh bạc dưới hình thức chơi bài Poker được thua bằng tiền, trên ứng dụng WPT Global, được cài đặt trong điện thoại di động Iphone 14 Pro của D, với tổng số tiền đánh bạc là 5.430.000.000đồng (lần thấp nhất 50.000.000đồng, cao nhất 250.000.000đồng).

Hành vi của bị cáo Hoàng Tuấn D đã cấu thành tội: “Đánh bạc” như nội dung Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội; bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây thiệt hại về kinh tế, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn là một trong các nguyên nhân và điều kiện phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, hành vi phạm tội khác, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình mà trước tiên là chính gia đình của bị cáo. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì háms lợi mà vẫn cố tình thực hiện. Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hoàng Tuấn D phạm tội 2 lần trở lên, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có nhiều người có công với cách mạng, bà ngoại bị cáo là bà Nguyễn Thị H2 được tặng Huân chương kháng chiến, mẹ đẻ bị cáo đang thờ cúng liệt sĩ Vũ Huy T2 nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo tuổi còn trẻ, nhận thức xã hội còn hạn chế, mục đích của hình phạt theo Bộ luật Hình sự là nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo không nhằm mục đích trừng phạt, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có tài sản, hiện phải có nghĩa vụ trả cho bị hại với số tiền lớn trong Bản án số 130/2025/HS-ST ngày 31/10/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Pro

cũm mặt lưng màu tím, đã qua sử dụng, số imei: 357442881724259, thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với các anh Nguyễn Thế D1, Nguyễn Nhật N2, Hà Mạnh T1, có hành vi cho các đối tượng không rõ lai lịch sử dụng tài khoản của mình để nhận tiền của Hoàng Tuấn D, nhưng các anh đều không biết số tiền chuyển đến là tiền mà D phạm tội mà có, sử dụng để đánh bạc; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử phạt hành chính, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người đàn ông Trung Quốc tên A X1 không xác định được lai lịch, anh Nguyễn Hữu L và anh Trương Minh Đ1 vắng mặt tại địa phương, quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh anh L, anh Đ1 giúp sức cho các đối tượng tổ chức đánh bạc, nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Tuấn D phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 12 (Mười hai) năm tù của Bản án số 112/2026/HS-PT ngày 02/02/2026 của Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2024.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Pro cũm mặt lưng màu tím, đã qua sử dụng, số imei: 357442881724259, thu giữ của bị cáo Hoàng Tuấn D. Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 16/4/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Hoàng Tuấn D có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện PT 1 - VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Trại giam Thanh Phong;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh QN;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Phúc Lâm

Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Kim Thủy Lê Phi Long

Đặng Phúc Lâm